

*
Số 944 - QĐ/HNDTW

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

Để có căn cứ đánh giá, bình xét và kịp thời biểu dương các hộ nông dân tiêu biểu trong Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo và làm giàu chính đáng (gọi tắt là phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi); Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam ban hành Quy định tiêu chuẩn hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp như sau:

I. Đối tượng: Là hộ nông dân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên các lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, hàng năm đăng ký danh hiệu hộ sản xuất, kinh doanh giỏi.

II. Tiêu chuẩn:

1. Tiêu chuẩn chung:

1.1. Là hộ nông dân gương mẫu chấp hành và tuyên truyền tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng nông thôn mới.

1.2. Tích cực tham gia các phong trào thi đua do Hội Nông dân phát động, có ý thức xây dựng tổ chức Hội và được công nhận là gia đình văn hoá.

1.3. Năng động, sáng tạo, mạnh dạn ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế cao gắn với bảo vệ môi trường nông thôn.

1.4. Đoàn kết, tương trợ giúp nhau trong sản xuất, kinh doanh; tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động ở nông thôn; tích cực giúp đỡ nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững.

2. Tiêu chuẩn cụ thể:

2.1. Tiêu chuẩn về thu nhập:

Trên cơ sở quy định mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới theo vùng tại Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về “Sửa đổi một số Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới”. Tiêu chuẩn về thu nhập hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp được tính như sau:

- Cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn): Gấp 1,25 lần so với mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới.

- Cấp huyện (thị xã, quận, thành phố trực thuộc tỉnh): Gấp 1,5 lần so với cấp cơ sở.

- Cấp tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương): Gấp 3 lần so với cấp cơ sở.

- Cấp trung ương: Gấp 6 lần so với cấp cơ sở.

Hàng năm, khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản quy định về mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới, các cấp Hội căn cứ vào mức quy định để xác định mức thu nhập cụ thể cho danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

*** Các vùng để tính tiêu chuẩn thu nhập hộ sản xuất kinh doanh giỏi:**

- *Vùng Trung du miền núi phía Bắc (gồm 15 tỉnh):* Hà Giang, Cao Bằng, Lào Cai, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Tuyên Quang, Yên Bái, Thái Nguyên, Phú Thọ, Bắc Giang, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hoà Bình.

- *Vùng Đồng bằng sông Hồng (gồm 10 tỉnh):* Vĩnh Phúc, Hà Nội, Bắc Ninh, Hà Nam, Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình.

- *Vùng Bắc Trung Bộ (gồm 6 tỉnh):* Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế.

- *Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ (gồm 8 tỉnh):* Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận.

- *Vùng Tây Nguyên (gồm 5 tỉnh):* Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng.

- *Vùng Đông Nam Bộ (gồm 6 tỉnh):* TP Hồ Chí Minh, Bà Rịa Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Tây Ninh.

- *Vùng Đồng bằng sông Cửu Long (gồm 13 tỉnh):* An Giang, Bến Tre, Bạc Liêu, Cà Mau, Cần Thơ, Đồng Tháp, Hậu Giang, Kiên Giang, Long An, Sóc Trăng, Tiền Giang, Trà Vinh, Vĩnh Long.

2.2. Tiêu chuẩn về đoàn kết giúp đỡ các hộ phát triển sản xuất, kinh doanh.

2.1.1. Danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở:

Tích cực hướng dẫn phổ biến kinh nghiệm sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tạo thêm việc làm mới có tác dụng tốt đối với hội viên nông dân, hàng năm phổ biến kiến thức và kinh nghiệm làm ăn cho ít nhất 5 lao động trở lên.

2.1.2. Danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện:

Lựa chọn trong số những hộ đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở từ 2 năm liên tục trở lên và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hàng năm hướng dẫn và phổ biến kiến thức, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh cho ít nhất 10 lao động trở lên.

- Mỗi năm giúp đỡ cho ít nhất 5 lao động có việc làm và giúp đỡ có hiệu quả 3 lượt hộ khó khăn về vốn, vật tư, kỹ thuật, kinh nghiệm để phát triển sản xuất, kinh doanh.

2.1.3. Danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh:

Lựa chọn trong số những hộ nông dân có 2 lần liên tục trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hàng năm hướng dẫn và phổ biến kiến thức, kinh nghiệm sản xuất kinh doanh cho ít nhất 15 lao động trở lên.

- Mỗi năm tạo việc làm ít nhất 10 lao động và giúp đỡ có hiệu quả 5 lượt hộ khó khăn về vốn, vật tư, kỹ thuật, kinh nghiệm để phát triển sản xuất, kinh doanh.

2.1.4. Danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp Trung ương:

Lựa chọn trong số những hộ nông dân (tính đến thời điểm xét công nhận) đạt danh hiệu sản xuất kinh doanh giỏi cấp tỉnh; là điển hình xuất sắc nhiều mặt và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hàng năm hướng dẫn và phổ biến kiến thức, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh cho ít nhất 20 lao động trở lên.

- Hàng năm tạo việc làm ổn định cho 15 lao động trở lên, giúp đỡ có hiệu quả 7 lượt hộ khó khăn về vốn, kỹ thuật, kinh nghiệm để phát triển sản xuất, kinh doanh.

III. Đăng ký, bình xét danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

Hàng năm, các cấp Hội xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động và hướng dẫn cho các hộ nông dân đăng ký đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp. Thời gian các hộ nông dân đăng ký hoàn thành trong quý I của năm.

Các cấp Hội tổ chức thẩm định và bình xét các danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp như sau:

1. Danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở do Hội Nông dân xã, phường, thị trấn ra quyết định công nhận và ghi sổ vàng truyền thống.

2. Danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện do Hội Nông dân huyện, thị, quận, thành phố trực thuộc tỉnh ra quyết định công nhận, ghi sổ vàng truyền thống và cấp giấy chứng nhận.

3. Danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh do Hội Nông dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ra quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận.

4. Danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp Trung ương do Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam ra quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận theo đề nghị của các tỉnh, thành Hội. Trung ương Hội chỉ xét công nhận hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp Trung ương cho tỉnh, thành Hội vào dịp tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh, thành phố 5 năm một lần. Không tiến hành xét duyệt công nhận theo từng năm.

Hình thức và kích thước giấy chứng nhận được thống nhất từ Trung ương đến cơ sở.

Ngoài việc ra quyết định công nhận, cấp giấy chứng nhận; các cấp Hội có thể đề nghị các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng với những hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi tiêu biểu xuất sắc.

Thời gian bình xét danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp:

- * Cấp cơ sở: Tổ chức đánh giá phong trào và bình xét công nhận mỗi năm 1 lần.
- * Cấp huyện, thị, quận, thành phố trực thuộc tỉnh: Tổ chức xét và cấp giấy chứng nhận: 5 năm 2 lần.
- * Cấp Trung ương và cấp tỉnh: Tổ chức bình xét và cấp giấy chứng nhận: 5 năm 1 lần.

IV. Tổ chức hội nghị tổng kết.

1. Đối với cấp cơ sở: Tổ chức đánh giá kết quả phong trào mỗi năm 1 lần.
2. Đối với cấp huyện và cấp tỉnh: Tổ chức tổng kết phong trào 5 năm ít nhất 1 lần. Nếu có điều kiện có thể tổ chức 2 lần để động viên phong trào một cách kịp thời.
3. Đối với cấp Trung ương: xét duyệt công nhận danh hiệu và tổ chức tổng kết phong trào 5 năm 1 lần.

V. Hồ sơ đề nghị và thẩm quyền xét, công nhận hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp:

1. Hồ sơ:
 - 1.1. Hồ sơ đề nghị xét duyệt các hộ sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở hàng năm gồm:
 - Biên bản họp bình xét của chi, tổ Hội.
 - Danh sách trích ngang, tóm tắt thành tích của các hộ nông dân.
 - 1.2. Hồ sơ đề nghị xét duyệt các hộ sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện:
(5 năm 2 lần, Hội Nông dân cơ sở gửi hồ sơ lên Hội Nông dân cấp huyện để xét duyệt) bao gồm:
 - Tờ trình của Hội Nông dân cơ sở.

- Danh sách trích ngang, tóm tắt thành tích của các hộ nông dân đề nghị xét công nhận hộ nông dân đạt sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện.

- Biên bản xét duyệt của Hội Nông dân cơ sở.

1.3. Hồ sơ đề nghị xét duyệt các hộ sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh gồm:

- Tờ trình của Hội Nông dân cấp huyện.

- Danh sách trích ngang, tóm tắt thành tích đề nghị xét duyệt các hộ nông dân đạt sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh:

- Biên bản xét duyệt của Hội Nông dân huyện.

1.4. Hồ sơ đề nghị xét duyệt các hộ sản xuất, kinh doanh giỏi cấp Trung ương:

(5 năm 1 lần, Hội Nông dân cấp tỉnh gửi hồ sơ lên Trung ương Hội Nông dân Việt Nam để xét duyệt) bao gồm:

- Tờ trình của Hội Nông dân cấp tỉnh.

- Danh sách đề nghị xét duyệt các hộ nông dân đạt sản xuất, kinh doanh giỏi cấp Trung ương *(do Hội Nông dân cấp tỉnh lập)*.

- Biên bản xét duyệt của Hội Nông dân tỉnh.

- Báo cáo tóm tắt thành tích của hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi (có xác nhận của chính quyền cơ sở).

(Hồ sơ xét duyệt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp nào thì lưu tại Hội Nông dân cấp đó. Riêng hồ sơ danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp Trung ương do Hội Nông dân từ cấp cơ sở gửi lên được lưu tại Hội Nông dân tỉnh, thành và Trung ương Hội).

2. Thẩm quyền xét và công nhận:

Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp nào xét công nhận hộ sản xuất, kinh doanh giỏi cấp đó và đề nghị cấp trên xét công nhận những hộ đạt mức cao hơn.

VI. Tổ chức thực hiện:

1. Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, yêu cầu Ban Thường vụ Hội Nông dân các cấp báo cáo cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền, các ngành, đoàn thể để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa phương.

2. Các cấp Hội cần tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn phong trào thi đua, coi trọng việc nhân rộng điển hình tiên tiến, thúc đẩy phong trào thi đua phát triển sâu, rộng. Khi cần thiết có thể tiến hành kiểm tra, trao đổi học tập kinh nghiệm lẫn nhau và đảm bảo cho việc bình xét, suy tôn danh hiệu thi đua thực sự dân chủ, khách quan, tăng cường đoàn kết trong nông thôn.

3. Giao Ban Kinh tế chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị thuộc Trung ương Hội tham mưu cho Ban Thường vụ Trung ương Hội tổ chức thực hiện Quy định.

VII. Về chế độ báo cáo

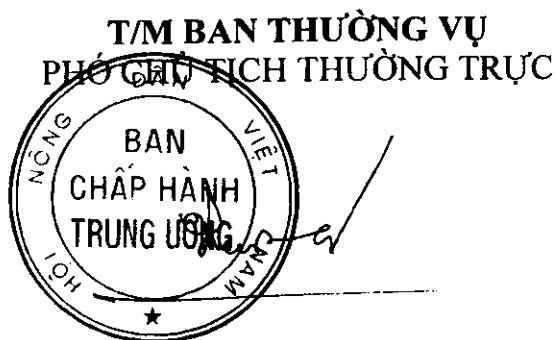
Các tỉnh, thành Hội quy định chế độ báo cáo cho cấp huyện và cơ sở. Sau khi tổng kết, đánh giá phong trào thi đua, tiến hành báo cáo kết quả và danh sách các hộ đạt danh hiệu sản xuất kinh doanh giỏi các cấp ở địa phương về Trung ương Hội (Qua Ban Kinh tế) trước ngày 15/12 hàng năm.

Quy định này thay thế Quy định số 18-QĐ/HNDTW ngày 12 tháng 01 năm 2011 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về “Quy định Tiêu chuẩn hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, giai đoạn 2011-2016” và bãi bỏ các văn bản hướng dẫn thực hiện trước đây trái với Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, những vấn đề vướng mắc phát sinh, yêu cầu Hội nông dân các tỉnh, thành phố báo cáo với Ban Thường vụ Trung ương Hội xem xét và cho ý kiến chỉ đạo thực hiện./

Nơi nhận: *Wfy*

- Các đ/c UVBCH TW Hội;
- Các Ban, Đơn vị TW Hội;
- Các Tỉnh, Thành Hội;
- Lưu VP TW Hội.



Nguyễn Duy Lượng